

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST  
Ngày: 17- 5- 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Nghi

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Tiến Thanh

Ông Lê Nam Văn

***-Thư ký phiên toà:*** Bà Bùi Thị Khánh Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

***-Đại diện VKSND huyện H, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*** Bà Lê Thị Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:19/2024/HSST ngày 02 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:19/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần P**, sinh năm 1990; tại xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKNKTT: Thôn Tr xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Q - sinh năm 1963, con bà: Đinh Thị H - sinh năm 1967; có vợ là Nguyễn Thị H - sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2022; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 27/12/2017 bị TAND tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 (bảy) năm tù giam về tội “Giết người”. Ngày 01/9/2021, được đặc xá theo Quyết định đặc xá số 1535/QĐ-CTN ngày 30/8/2021 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***- Người bị hại:*** Anh Lê Tuấn H, sinh năm 1985, (đã chết),

Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại: Ông Lê Hùng Th - sinh năm 1952, (vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Phạm Văn D - sinh năm 1975 (có đơn vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

- Công ty cổ phần dầu khí Trường An

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị T

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1962

Trú tại: Thôn 9, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, (có đơn vắng mặt)

***Người làm chứng:***

1. Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1966, (vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

2. Chị Phan Tố Nh - sinh năm 1990, (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Tr, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh,

3. Ông Lại Hợp M, sinh năm 1961, (có đơn vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

4. Ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1965, (vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

5. Anh Lê Văn H - sinh năm 1987, (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Th, xã H, huyện H, Thanh Hóa,

6. Anh Phạm Văn D- sinh năm 1975 (có mặt)

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần P, sinh năm 1990, trú tại thôn Tr, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh có Giấy phép lái xe hạng E số 440134003315 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 14 tháng 02 năm 2022, có giá trị đến ngày 14 tháng 02 năm 2027 - được điều khiển xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi và xe hạng B1, B2, C, D. Ngày 01/7/2023, bị cáo Trần P kí hợp đồng lao động với xe khách Quốc Tuấn thuộc Công ty cổ phần dầu khí Trường Anh, công việc là nhân viên lái xe giường nằm bằng E vận chuyển hành khách tuyến cố định. Trong thời gian lái xe thuê cho xe khách Quốc Tuấn, P lái xe tuyến Hà Tĩnh đi Hải Phòng và ngược lại, nên thường

xuyên điều khiển xe ô tô theo tuyến Quốc lộ 1A qua lại địa phận tỉnh Thanh Hóa, nên P thông thuộc tuyến đường này.

Khoảng 01 giờ ngày 27/8/2023 xe ô tô khách BKS 15B - 021.40 do P điều khiển đi đến Km 307+900, khu vực ngã tư Quán Dốc, trên Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn P Minh, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Lúc đó, đèn báo tín hiệu giao thông đang ở chế độ đèn vàng nhấp nháy. Khi cách khoảng mở cửa ngã tư Quán Dốc khoảng 20 mét, P nhìn thấy phía trước có xe mô tô BKS: 17F5 - 0629 do anh anh Phạm Văn D, sinh năm 1975 điều khiển chở theo sau anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1966 và anh Phạm Tuấn Hải, sinh năm 1985, cùng trú tại Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa đang di chuyển ngược chiều trên Quốc lộ 1A (thuộc phần đường Hà Nội đi Thanh Hóa) đang sang đường (từ phần đường phía Tây sang phần đường phía Đông của Quốc lộ 1A). Lúc này, xe mô tô đã di chuyển đến đầu dải phân cách cứng, thuộc phần đường về hướng thành phố Thanh Hóa. Thấy vậy, P liền điều khiển xe ô tô di chuyển sang làn xe cơ giới phía Đông (sát với làn xe thô sơ) để tránh xe mô tô do anh D điều khiển, đồng thời hãm phanh cho xe giảm tốc độ và tiếp tục điều khiển xe ô tô khách di chuyển thẳng về phía trước. Khi xe mô tô do anh D điều khiển di chuyển gần hết làn đường dành cho xe cơ giới phía Đông của đường QL1A, tức là làn xe ở giữa (chiều đường Thanh Hóa đi Hà Nội). Ngay lúc đó xe ô tô do P điều khiển cũng di chuyển đến. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức tối thiểu khi qua ngã tư, đồng thời do khoảng cách giữa hai xe gần không kịp xử lý nên mặt trước ngoài bên phải đầu xe ô tô BKS: 15B - 021.40 do P điều khiển đã va chạm với mặt ngoài sau bên phải phần chắn bùn sau, mặt ngoài sau bên phải biển số, mặt ngoài sau bên phải khung bảo vệ hệ thống đèn hậu và xi nhan phía sau hai bên, mặt ngoài sau ốp nhựa bên phải đuôi xe và mặt ngoài sau bên phải tay nâng của xe mô tô BKS: 17F5 - 0629 do anh D điều khiển.

Sau va chạm, xe mô tô và cả ba người trên xe bị hất tung; xe mô tô và anh D, anh T ngã xuống đường, đồng thời trượt trên mặt đường vào mép đường phía Đông của Quốc lộ 1A, sát với ba re gác chắn tàu. Xe mô tô đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng đông bắc, đuôi xe quay hướng tây nam. Anh D và anh T trượt vào sát ba re chắn tàu sau đó cả hai người đứng dậy được, anh Tuấn đi bộ vào gác chắn đường tàu còn anh D đứng tại hiện trường và dựng xe mô tô đứng dậy, anh H ngồi sau cùng bị hất tung lên trên, phần thân bên phải của anh H va chạm với mặt trước bên phải đầu xe ô tô BKS: 15B - 021.40, sau đó anh H bị hất văng vào mép lề đường bên phải, ngay góc đường rẽ đi về xã T, huyện H trên phần đường hướng đi Hà Nội, tư thế nằm sấp trên mặt đường, đầu quay hướng đông, chân quay hướng tây. Sau đó, Trần P liền hãm phanh, giảm tốc độ, điều khiển xe ô tô qua ngã tư Quán Dốc rồi dừng lại ở mép đường bên phải. Lúc này, P cùng anh Phan Tố Nh, sinh năm 1990, trú tại thôn Tr, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (là phụ xe) xuống xe và chạy về phía sau xe, nhìn thấy anh H đang nằm sấp trên mặt đường, P liền lật ngửa người anh H lại cho dễ thở sau đó bế anh H lên và bắt xe khách dọc đường đưa đến bệnh viện Đa khoa H cấp cứu, rồi quay lại hiện trường nơi xảy ra tai nạn và đến

Công an huyện H đề báo cáo vụ việc. Do vết thương quá nặng nên anh H đã được đưa về nhà và chết hồi 02 giờ 20 phút ngày 27/8/2023 tại nhà riêng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết quả như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là tại Km 307+900, Quốc lộ 1A, chiều Thanh Hóa đi Hà Nội, đoạn qua thôn P Minh, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Hiện trường không còn nguyên vẹn do công tác cấp cứu nạn nhân và người, phương tiện tham gia giao thông qua lại. Đoạn đường được rải nhựa bằng phẳng. Đây là khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 1A với đường Tỉnh lộ 526 (phía Đông) và đường nối vào thôn P Minh, xã Tr (phía Tây). Đường Quốc lộ 1A gồm hai chiều đường: chiều đường Thanh Hóa đi Hà Nội ở phía Đông (chiều đường xảy ra tai nạn) và chiều đường Hà Nội đi Thanh Hóa ở phía Tây. Hai chiều đường ngăn cách bằng dải phân cách cứng, tại khu vực nơi xảy ra tai nạn dải phân cách cứng được mở (khoảng mở) để cho các phương tiện và người đi bộ có thể sang đường rộng 56m. Tổng chiều rộng mặt đường Quốc lộ 1A của chiều xảy ra tai nạn là 11m50, trong đó, làn an toàn sát với dải phân cách cứng rộng 45cm, tiếp đến là vạch kẻ sơn đường rộng 20cm, tiếp theo là hai làn đường xe cơ giới rộng 3m50/1 làn, hai làn đường này ngăn cách bằng vạch kẻ sơn đường rộng 15cm, cuối cùng là làn đường dành cho xe thô sơ rộng 3m50, ngăn cách giữa làn đường xe thô sơ và làn đường xe cơ giới phía Đông là vạch kẻ đường rộng 20cm. Hai bên đường có vỉa hè gạch, trên vỉa hè có các biển báo hiệu cấm quay đầu xe, ưu tiên người đi bộ sang đường, biển báo chú ý đường sắt. Đặt mỗi đầu khoảng mở là biển báo hiệu cấm đi ngược chiều. Thống nhất lấy cột biển báo cấm đi ngược chiều đặt tại đầu khoảng mở phía Nam làm mốc và mép đường phía Đông làm chuẩn để mô tả các dấu vết tại hiện trường. Cách điểm mốc 20m80 về phía Đông Bắc là đầu vết (1). (1): Là vết cà xước không liên tục trên mặt đường nhựa có kích thước 4m75 x 01cm, vết dạng hình thẳng không liên tục. Đo đầu vết (1) vào mép đường làm chuẩn là 1m74, đo cuối vết (1) ra mép đường là 60cm. Vết có chiều Tây Nam - Đông Bắc. Cách đầu vết (1) 1m10 về phía Đông Bắc là đầu vết (2). (2): Là vết cà xước không liên tục trên mặt đường nhựa có kích thước 4m10 x 01cm, vết dạng hình thẳng không liên tục, đầu vết hướng Tây Nam, cuối vết hướng Đông Bắc. Đo đầu vết (2) vào mép đường là 86cm, đo cuối vết (2) ra mép đường là 1m10. Cách cuối vết (1) 65cm về phía Bắc là trục bánh sau (3). (3): Là xe mô tô BKS: 17F5 - 0629 dựng theo phương thẳng đứng trên mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây. Đo lần lượt trục bánh trước và bánh sau xe mô tô ra mép đường làm chuẩn lần lượt là 1m80 và 67cm. Cách trục sau (3) 5m10 về phía Bắc là đầu (4). (4): Là vết màu đỏ nghi máu tại hiện trường, có kích thước 1m75 x 60cm, vết loang không rõ hình theo chiều từ Tây sang Đông, đo đầu (4) ra mép đường làm chuẩn là 60cm. Cách đầu (4) 19m30 là trục sau bên trái xe ô tô khách BKS: 15B - 021.40 (5). (5): Là xe ô tô khách BKS: 15B - 021.40 đỗ tĩnh trên mặt đường nhựa, đầu xe chệch hướng Đông Bắc, đuôi xe chệch hướng Tây Nam. Đo lần lượt trục bánh trước, bánh sau xe ô tô khách vào lề đường là 78cm và

90cm. Cách trục trước (3) 2m10 về hướng Đông Bắc là (6). (6): Là vết màu đỏ nghi máu tại hiện trường, có kích thước 30cm x 15cm, vết loang không rõ hình. Đo tâm vết (6) ra mép đường làm chuẩn là 3m60.

- Tại Kết luận giám định số 3287/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Va chạm giữa xe ô tô BKS 15B - 021.40 với xe mô tô BKS 17F5 - 0629:

- Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước ngoài bên phải đầu xe ô tô BKS 15B - 021.40 (ảnh 6 đến 9) với mặt ngoài sau bên phải phần sau chấn bùm sau, mặt ngoài sau bên phải biển số, mặt ngoài sau bên phải khung bảo vệ hệ thống đèn hậu và xi nhan sau hai bên, mặt ngoài sau ốp nhựa bên phải đuôi xe và mặt ngoài sau bên phải tay nâng (ảnh 18 đến 23).

- Tại thời điểm va chạm, xe mô tô BKS 17F5 - 0629 chuyển động từ trái sang phải, chệch cùng chiều so với hướng chuyển động của xe ô tô BKS 15B - 021.40.

- Vị trí va chạm nằm trước đầu vết cà trượt (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên làn đường phía ngoài dành cho xe cơ giới của chiều đường theo hướng từ tỉnh Thanh Hóa đi thành phố Hà Nội, ngay khu vực có khoảng mở dải phân cách của Quốc lộ 1A và giao nhau giữa Quốc lộ 1A với tỉnh lộ 516 (đường đi xã T).

- Không đủ cơ sở xác định, tại thời điểm xảy ra va chạm vận tốc của phương tiện nào lớn hơn.

2. Va chạm giữa xe ô tô BKS 15B - 021.40 với anh Lê Tuấn Hải:

- Không đủ cơ sở xác định va chạm giữa xe ô tô BKS 15B - 021.40 với nạn nhân Lê Tuấn H.

- Trong trường hợp có va chạm:

+ Mặt trước bên phải đầu xe ô tô BKS 15B – 021.40 va chạm với bên phải nạn nhân Lê Tuấn H.

+ Vị trí va chạm nằm trước đầu vết cà trượt (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên làn đường phía ngoài dành cho xe cơ giới của chiều đường theo hướng từ tỉnh Thanh Hóa đi thành phố Hà Nội, ngay khu vực có khoảng mở dải phân cách của Quốc lộ 1A và giao nhau giữa Quốc lộ 1A với tỉnh lộ 526 (đường đi xã T)”.  
- Tại Kết luận giám định số 3195/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận nguyên nhân chết của anh Lê Tuấn H, sinh năm 1985, trú tại N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa: “Vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, dập não”.

- Tại Kết luận giám định số 6397/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “Trong mẫu máu ghi thu của Phạm Văn D gửi giám định có tìm thấy ethanol (cồn); nồng độ ethanol: 291ml/100ml máu.

- Tại Kết luận giám định số 6396/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “Trong mẫu máu ghi thu của anh Lê Tuấn H (SN:1985; trú tại: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa) gửi giám định có tìm thấy ethanol (cồn); nồng độ ethanol: 430ml/100ml máu.

- Tại Kết luận giám định số 6420/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “Trong mẫu máu ghi thu của anh Trần P (SN:1990; trú tại: thôn Tr, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn).

- Tại Kết luận giám định số 6388/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “Không tìm thấy chất ma túy và các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Trần P gửi giám định”.

- Tại Kết luận giám định số 6386/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “Không tìm thấy chất ma túy và các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Lê Tuấn H gửi giám định”.

- Tại Kết luận giám định số 6387/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “Không tìm thấy chất ma túy và các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Phạm Văn Dũng gửi giám định”.

- Trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành thu thập được hai tệp video trên camera hành trình của xe ô tô BKS: 15B - 021.40 và một tệp video tại gác chắn đường sắt ngã tư Quán Dốc ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông, đã được niêm phong theo quy định và tiến hành giám định. Tại Kết luận giám định số 33/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: “Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 03 (ba) tệp video của 03 (ba) đĩa DVD-R gửi giám định”.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Trần P đã tự nguyện thoả thuận, bồi thường cho gia đình anh Lê Tuấn Hải số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), gia đình bị hại tự nguyện làm đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn D cũng đã tự nguyện hỗ trợ bồi thường 40.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Đối với xe ô tô BKS: 15B - 021.40 cùng giấy tờ xe liên quan, quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện H xác định chiếc xe ô tô trên là của Công ty dầu khí Trường Anh có địa chỉ tại thành phố Hải Phòng. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, ngày 22/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại chiếc xe ô tô trên cùng toàn bộ giấy tờ xe liên quan cho ông Nguyễn Ngọc S là đại diện chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Đối với xe mô tô BKS: 17F5 - 0629 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện H xác định là của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, thường trú tại Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 25/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Nguyễn Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với giấy phép lái xe số P880685 mang tên Phạm Văn Dũng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển đến Công an huyện H xử lý theo thẩm quyền.

Đối với đĩa 03 DVD-R lưu giữ Video thu thập được và giấy phép lái xe ô tô hạng E số 440134003315 mang tên Trần P do sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 14/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển kèm hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT – VKS HL ngày 24 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo Trần P, về tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, không bổ sung, thay đổi và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về trách nhiệm hình sự đề nghị tuyên bố: Bị cáo Trần P, phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Về căn cứ áp dụng hình phạt: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Trần P, mức án từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo sau khi chấp hành xong hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 240.000.000 đồng, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không yêu cầu gì khác về bồi thường thiệt hại, nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với giấy phép lái xe hạng E số 440134003315 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 14 tháng 02 năm 2022, có giá trị đến ngày 14 tháng 02 năm 2027. Do không cấm hành nghề nên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số: 440134003315 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 14 tháng 02 năm 2022, có giá trị đến ngày 14 tháng 02 năm 2027 và 01 (một) Căn cước công dân mang tên Trần P; tiếp tục lưu giữ 02 (hai) đoạn video thu giữ được có liên quan đến vụ án, đã được lưu trữ vào đĩa CD màu vàng và niêm phong theo quy định, theo hồ sơ vụ án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có đơn xin vắng mặt và đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Trần P không có ý kiến đề nghị tranh luận về tội danh và việc áp dụng pháp luật. Về mức hình phạt bị cáo đề nghị: Gia đình bị cáo hiện nay đang gặp

hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo đã bỏ đi để lại hai con nhỏ cho bị cáo. Nay bị cáo nhận thấy lỗi và hậu quả của mình gây ra trong vụ án, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng và giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo được sớm trở về gia đình và cộng đồng để chăm lo con cái.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về chức năng, nhiệm vụ về thẩm quyền điều tra và trình tự, thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, gia đình bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi, Bản kết luận giám định pháp Y về nguyên nhân chết của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được thu thập theo trình tự luật định. Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc có đủ cơ sở nhận định:

[2.1]. Bị cáo Trần P có giấy phép lái xe ô tô hạng E, phù hợp loại phương tiện do bị cáo điều khiển theo Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần dầu khí Trường Anh. Ngày 27 tháng 8 năm 2023, bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 15B - 021.40 tham gia giao thông đường bộ chạy theo lịch trình của chủ xe. Vào khoảng 01 giờ sáng bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 15B-021.40, chạy theo hướng Thanh Hóa – Hà Nội, khi đến Km 307+900, khu vực ngã tư Quán Dốc, Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn P Minh, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, tại cung đường Quốc lộ 1A có khoảng mở rộng 58m, có biển báo ưu tiên cho người đi bộ sang đường, có đặt cột đèn tín hiệu giao thông. Do không tập trung quan sát phần đường xe đi phía trước và không làm chủ tốc độ của xe. Khi quan sát thấy xe mô tô BKS 17F5 - 0629 do Phạm Văn D điều khiển sang đường, xe ô tô do bị cáo điều khiển vẫn không giảm tốc độ, không có biện pháp phanh hãm kịp thời, nên xe ô tô BKS 15B - 021.40 đã đâm vào phần đuôi xe mô tô biển kiểm soát 17F5 - 0629 do anh Phạm Văn D đang điều khiển, trên xe chở anh Nguyễn Đức T và anh Lê Tuấn H rẽ đi qua Quốc lộ 1A để sang đường. Hậu quả, làm anh Lê Tuấn Hải bị hất văng xuống đường nhựa và bị chết vào hồi 02 giờ 20 Pt cùng ngày 27/8/2023 tại nhà riêng.

[2.2]. Căn cứ Kết luận giám định số 3287/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Va chạm giữa xe ô tô BKS 15B - 021.40 với xe mô tô BKS 17F5 – 0629. Điểm va chạm đầu tiên là vị trí mặt trước ngoài bên phải đầu xe ô tô BKS 15B - 021.40 (ảnh 6 đến 9) với mặt ngoài sau bên phải phần sau chấn bùm sau, mặt ngoài sau bên phải biển số, mặt ngoài sau bên phải khung bảo vệ hệ thống đèn hậu và xi nhan sau hai bên, mặt ngoài sau ốp nhựa bên phải đuôi xe và mặt ngoài sau bên phải tay nâng (ảnh 18 đến

23). Tại thời điểm va chạm, xe mô tô BKS 17F5 - 0629 chuyển động từ trái sang phải, chệch cùng chiều so với hướng chuyển động của xe ô tô BKS 15B - 021.40. Vị trí va chạm nằm trước đầu vết cà trượt (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên làn đường phía ngoài dành cho xe cơ giới của chiều đường theo hướng từ Thanh Hóa đi Hà Nội, ngay khu vực có khoảng mở dải phân cách của Quốc lộ 1A và giao nhau giữa Quốc lộ 1A với tỉnh lộ 516 (đường đi xã Tiến Lộc). Không đủ cơ sở xác định, tại thời điểm xảy ra va chạm vận tốc của phương tiện nào lớn hơn. Không đủ cơ sở xác định va chạm giữa xe ô tô BKS 15B - 021.40 với nạn nhân Lê Tuấn H.

[2.3]. Tại Kết luận giám định số 3195/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận nguyên nhân chết của anh Lê Tuấn H, sinh năm 1985, trú tại N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa: “Vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, dập não”. Như vậy, đủ căn cứ để khẳng định việc anh Lê Tuấn Hải bị tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả chết là xe ô tô BKS 15B – 021.40 do bị cáo Trần P trực tiếp điều khiển khi tham gia giao thông gây ra. Hành vi của bị cáo Trần P đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây tổn hại về vật chất, tổn thất về tinh thần. Xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/12/2017, bị cáo Trần P bị TAND tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Giết người”. Quá trình chấp hành hình phạt, bị cáo được đặc xá theo Quyết định đặc xá số 1535/QĐ-CTN ngày 30/8/2021 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tính đến ngày phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích nhưng do phạm tội với lỗi vô ý, hậu quả phạm tội gây ra không phải là rất nghiêm trọng nên không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm theo điểm h, khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015.

[4.1]. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại và được gia đình người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo là con nuôi của mẹ Việt Nam anh hùng Đinh Thị Q; ông, bà nội của bị cáo là Trần Văn H và Đinh Thị T được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Người bị hại khi tham gia giao thông tuy không điều khiển phương tiện nhưng có lỗi do không đội mũ bảo hiểm và có sử dụng nồng độ cồn khi tham gia giao thông. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp. Ngoài ra không còn căn cứ xem xét tình tiết giảm nhẹ nào khác.

[5]. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội. Thấy bị cáo có nhân thân xấu, nên cần thiết phải cách ly đối với bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo trong công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[6]. Về bồi thường thiệt hại: Sau khi tai nạn xảy ra các bên đã cùng với gia đình bị hại thống nhất tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, trong đó Phạm Văn Dũng là người điều khiển xe mô tô tự nguyện bồi thường số tiền 40.000.000 đồng và bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 200.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên gia đình bị hại đã nhận và không có yêu cầu gì khác. Tuy nhiên trong vụ án này Phạm Văn Dũng điều khiển xe mô tô BKS 17F5- 0629, Quá trình điều tra vụ án được xác định có các lỗi vi phạm hành chính khi tham gia giao thông như: “Đi ngược chiều trên đường có biển “Cấm đi ngược chiều”, “Nồng độ cồn trong máu đối với anh Phạm Văn D là 291mg/100ml máu”, “Chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ”, “Chở theo 02 người trên xe”, “Không đội mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, không bật đèn xi nhan khi rẽ sang đường”. Quá trình xét xử Tòa án đã quyết định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để xác định mức độ lỗi của Phạm Văn D, có hay không có căn cứ xác định lỗi theo Điều 11 của BLHS, tuy nhiên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Như vậy, việc Dũng bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số: 440134003315 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 14 tháng 02 năm 2022, có giá trị đến ngày 14 tháng 02 năm 2027 và 01 Căn cước công dân mang tên Trần P; tiếp tục lưu giữ 02 (hai) đoạn video thu giữ được có liên quan đến vụ án, đã được lưu trữ vào đĩa CD màu vàng và niêm phong theo quy định, theo hồ sơ vụ án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 50 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt: Bị cáo Trần P, mức án 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và gia đình bị hại đã thống nhất, tự nguyện thỏa thuận bồi thường nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số: 440134003315 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An, cấp ngày 14 tháng 02 năm 2022 và 01 Căn cước công dân mang tên Trần P; tiếp tục lưu giữ 02 (hai) đoạn video thu giữ được có liên quan đến vụ án, đã được lưu trữ vào đĩa CD màu vàng và niêm phong theo quy định, theo hồ sơ vụ án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 61, 62 và Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến việc bồi thường thiệt hại.

*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKS huyện H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị Cáo, Người đại diện hợp pháp;
- Công an huyện H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Thi hành án DS huyện H;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Nghi**